TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 7 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Chí Hiếu và bà Phạm Thị Mơ.

- Thư ký phiên toà: bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 61/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

+ Phạm Việt Đ - sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ ..., phường L H P, thành phố P L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà: Trương Thị N (tên gọi khác Trương Thị H); vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 30/12/2021, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, ngày 10/01/2024 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; nhân thân: ngày 22/8/2012, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm 3 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, ngày 28/6/2017 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/4/2024 đến ngày 27/4/2024 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* anh Nguyễn Văn N - sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 18/4/2024, lực lượng Công an xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại địa bàn thôn Tam Tứ, xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm thì thấy Phạm Việt Đ đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, phát hiện tay trái của Đ đang cầm 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, Đ khai nhận là ma tuý dạng Heroine vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Phạm Việt Đ về trụ sở Công an xã Liêm Cần lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngày 18/4/2024, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Việt Đ nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan. Cùng ngày 18/4/2024, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định đối với vật chứng thu giữ niêm phong ký hiệu QT01 để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 283/KL-KTHS ngày 23/4/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,080g (không phẩy không trăm tám mươi gam) loại: Heroine (Heroin)"*.

Quá trình điều tra xác định: khoảng 06 giờ ngày 18/4/2024, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Phạm Việt Đ đã đi nhờ xe mô tô của người đi đường từ tổ 7, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý đến địa bàn xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm để tìm mua ma tuý, Đ xuống xe, đi bộ vào trong làng thuộc thôn Tam Tứ, xã Liêm Cần thì gặp một người đàn ông đang ngồi trên xe mô tô dựng ở lề đường có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên đi đến gần hỏi: "*Anh có chỗ nào lấy đồ không, lấy cho em trăm rưỡi*" (ý muốn hỏi mua hộ 150.000 đồng tiền ma tuý), người đàn ông trả lời: "*Có, đưa tiền đây",* Đ lấy 150.000 đồng trong túi quần phía trước bên phải đang mặc đưa cho người đàn ông, người đó cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho Đ 01 gói giấy bạc màu vàng, sau khi mở ra Đ thấy loại ma tuý cần mua nên cầm ở tay trái và đi bộ quay về thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-MT ngày 26/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Phạm Việt Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tôi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phạm Việt

Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Phạm Việt Đ từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (18/4/2024); hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định.

- Bị cáo Phạm Việt Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, Phạm Việt Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 07 giờ 18/4/2024, lực lượng Công an xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường thôn Tam Tứ, xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, đã phát hiện bắt quả tang Phạm Việt Đ đang cất giấu trái phép 0,080 gam ma túy loại Heroine (Heroin) với mục đích để sử dụng. Trước đó bị cáo đã bị kết án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chưa được xóa án tích. Do vậy hành vi nêu trên của Phạm Việt Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với Phạm Việt Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; nên Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số ma túy Heroine cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số ma tuý đã thu giữ và đối tượng bán ma tuý cho Phạm Việt Đ: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tập trung đấu tranh, song ngoài lời khai của Đ thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xác định nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Đ.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Phạm Việt Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Phạm Việt Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (18/4/2024).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Việt Đ.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroin hoàn trả sau giám định cùng bao gói mẫu vật trong phong bì niêm phong số 283/KTHS (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/7/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: bị cáo Phạm Việt Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh